

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **16/2022/HS-ST**
Ngày: 04-4-2022

**NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Thuận.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Văn Sơn;
2. Ông Lưu Trọng Kim.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tô Văn Liên - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Khắc Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 4 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2022/QĐST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Quốc T, sinh ngày 30/7/1991; nơi sinh: Bình Thuận; nơi cư trú: thôn 4, xã ĐH, Huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Tiền sự, tiền án: không; Nhân thân: Ngày 29/7/2009, Lê Quốc T bị Tòa án nhân dân Huyện Đức Linh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 01 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Ngày 22/5/2014, Lê Quốc T bị Tòa án nhân dân Huyện Đức Linh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 30/7/2016 (Đã xóa án tích); con ông Lê Hải V, sinh năm 1966 và con bà Huỳnh Thị U, sinh năm 1968; hiện trú tại thôn 4, xã ĐH, Huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; Gia đình có 2 Ah em, Lê Quốc T là con lớn trong gia đình; có vợ tên Phương Thị Hoàng Th, sinh năm 1989, có 01 người con sinh năm 2020.

Bị cáo Lê Quốc T đã bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công A Huyện Đức Linh theo Quyết định tạm giam số 10/2022/HSST-QĐTG ngày 16/3/2022 của Tòa án nhân dân Huyện Đức Linh. (Có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại:

1/ Ah Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1987; (có mặt)

2/ Chị Nguyễn Thị Thùy N, sinh năm 1992; (vắng mặt và có đơn xét xử vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: Số 20, đường Huỳnh Thị Khá, phường P T, thành phố PhA Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quA:

1/ Trần Hữu T, sinh năm 1983; nơi cư trú: Ấp 5A, xã T X, Huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp. (vắng mặt)

2/ Phạm Quốc H, sinh năm 1983; nơi cư trú: Ấp 5A, xã T X, Huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp. (vắng mặt)

3/ Phương Thị Hoàng Th, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn 4, xã ĐH, Huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. (có mặt)

4/ Võ Thị Ngọc H, sinh năm 1985; nơi cư trú: Ấp 5A, xã T X, Huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 19/6/2021, Lê Quốc T, sinh năm 1991 trú tại thôn 4, xã ĐH, Huyện Đức Linh, không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô biển số 66A-120.10 đi trên đường ĐT 766 theo hướng từ thị trấn Võ Xu đi thị trấn Đức Tài, Huyện Đức Linh. Khi Lê Quốc T điều khiển xe đi đến đoạn đường Thộc thôn 3, xã Nam Chính thì gặp xe ô tô biển số 86A-141.62 do Nguyễn Hoàng A điều khiển chở vợ là Nguyễn Thị Thùy N và con gái là Nguyễn Hoàng Hiếu L. Lê Quốc T điều khiển xe vượt về bên trái xe ô tô do Nguyễn Hoàng A điều khiển. Trong lúc vượt T không giữ khoảng cách A toàn đã làm gãy gương chiếu hậu bên trái xe 86A-141.62 của Nguyễn Hoàng A. Sau va chạm, T không dừng lại mà tiếp tục điều khiển xe chạy về hướng thị trấn Đức Tài, Ah Nguyễn Hoàng A điều khiển xe chạy theo. Khi đến đoạn đường ĐT 766 Thộc thôn 10, xã Nam Chính, Lê Quốc T dừng xe giữa đường chặn xe của Nguyễn Hoàng A lại. T xuống xe đi lại lớn tiếng chửi bới, la hét và dùng tay, chân đánh Ah A (lúc này Ah A đã ngồi trong xe ô tô), gây cản trở giao thông trên đoạn đường ĐT 766 Thộc thôn 10, xã Nam Chính. Thấy vậy, một số người dân có mặt tại đó đến cA ngăn nhưng Lê Quốc T vẫn tiếp tục la lớn, hăm dọa Nguyễn Hoàng A. Lo sợ bị T đánh, Nguyễn Hoàng A tiếp tục điều khiển xe chạy nhAh về hướng thị trấn Đức Tài. Liên lúc đó, Lê Quốc T lượm 02 viên gạch có sẵn ở lề đường ném vào xe của A và điều khiển xe rượt đuổi theo A trên đường ĐT 766. Nguyễn Hoàng A điều khiển xe ô tô chạy tới Bệnh viện đa khoa khu vực phía nam Bình Thuận (thôn 8, xã Nam Chính) thì quay đầu lại chạy về Công A Huyện Đức Linh để được trợ giúp. Lê Quốc T cũng điều khiển quay xe của mình lại, rượt đuổi theo Nguyễn Hoàng A. Khi Lê Quốc T rượt đuổi

Nguyễn Hoàng A đến đoạn đường ĐT 766 Thộc thôn 10, xã Nam Chính (đổi diện Tôn hoa sen), lúc này xe của Nguyễn Hoàng A chạy trước, xe của Lê Quốc T chạy cùng chiều phía sau. Lê Quốc T điều khiển xe ô tô vượt về phía bên phải xe ô tô của Nguyễn Hoàng A. Trong quá trình vượt, xe ô tô biển số 66A-120.10 do T điều khiển va chạm vào hông bên phải xe ô tô biển số 86A-141.62 làm cho Nguyễn Hoàng A mất lái, lật ngửa xe vào lề đường bên phải. Hậu quả, cả hai xe ô tô biển số 86A-141.62, xe ô tô biển số 66A-120.10 bị hư hỏng nặng, Nguyễn Hoàng A bị đa chấn thương vùng đầu và tứ chi vết thương phần mềm vùng trán, vợ và con của Nguyễn Hoàng A bị thương nhẹ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 2074/2021/TgT ngày 23/8/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận: xác định tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Nguyễn Hoàng A (tài xế điều khiển xe ô tô biển số 86A-141.62) là 9%. Bút lục: 101-102

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông lập hồi 17 giờ 00 phút ngày 19/6/2021 thể hiện:

Vụ tai nạn giao thông xảy ra tại Km 34+500, đường ĐT766 Thộc thôn 10, xã Nam Chính, Huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; đoạn đường cong, trải nhựa, có vạch kẻ đường nét liền chia thành 02 chiều đường, chiều rộng mặt đường nơi xảy ra tai nạn là 11 mét.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường theo hướng Đức Tài đi Võ Xu, lấy mép đường bên trái theo hướng khám nghiệm làm lề chuẩn, lấy trụ điện số 473ĐL/35 làm mốc.

Tại hiện trường ghi nhận các dấu vết cụ thể như sau:

- Vết phAh dài 14,35m, rộng 0,14m (ký hiệu số 01) nằm trên mặt đường của phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm. Đo từ đầu vết phAh đến lề chuẩn là 8,65m, đo từ đuôi vết phAh đến lề chuẩn là 11m.

- Vết phAh dài 15,05m, rộng 0,13m (ký hiệu số 02) nằm trên mặt đường của phần đường bên phải hướng khám nghiệm. Đo từ đầu vết phAh đến lề chuẩn là 8,20m, đuôi vết phAh kết thúc tại vị trí bánh sau bên trái của xe ô tô 66A-120.10, đo từ đuôi vết phAh đến lề chuẩn là 11,30m, đo từ đầu vết phAh 01 đến đầu vết phAh 02 là 2,40m.

- Vùng đất bị cày xới kích thước 4,70m x 2,20m (ký hiệu số 03) nằm tại phần lề đất và mương thoát nước bên phải hướng khám nghiệm. Đo từ tâm vùng đất bị cày xới đến lề chuẩn là 12,90m.

- Xe ô tô biển số 66A-120.10 (ký hiệu số 04) đậu trên lề đường bên phải theo hướng khám nghiệm. Đầu xe quay vào lề phải, hơi chệch về hướng đi Võ Xu. Đo từ trục bánh sau bên trái đến lề chuẩn là 11,30m, đo từ tâm trục bánh trước bên trái đến lề chuẩn là 13,20m, đo từ tâm vùng đất bị cày xới (03) đến tâm trục bánh sau bên phải của xe ô tô 66A-120.10 là 3,10m. Đo từ đuôi vết phAh 01 đến tâm trục bánh sau bên phải của xe ô tô 66A-120.10 là 2,80m.

- Vùng mảnh gạch vỡ kích thước 4,30m x 1,40m (ký hiệu số 05) nằm trên lề đường bên phải theo hướng khám nghiệm, đo từ tâm vùng mảnh gạch vỡ đến tâm trục bánh trước bên trái xe ô tô 66A-120.10 là 2,50m.

- Trụ biển báo 207a (ký hiệu số 06) bị gãy nằm trên lề và mặt đường bên phải theo hướng khám nghiệm, phần đầu trên có gắn biển báo, đo từ đầu biển báo đến lề chuẩn là 9,50m, phần đầu dưới tiếp đất, đo từ đầu phần đầu dưới đến lề chuẩn là 11,85m và đo đến tâm vùng mảnh vỡ 05 là 2,30m.

- Xe ô tô 86A-141.62 (ký hiệu số 07) bị lật ngửa nằm trên phần đường và lề đường bên phải theo hướng khám nghiệm. Đầu xe quay vào lề đường bên phải hơi chệch về hướng đi Đức Tài. Đo từ tâm trục bánh trước bên phải (sau khi bị lật ngửa) đến lề chuẩn là 12m và đo đến đầu dưới tiếp đất của trụ biển báo 06 là 1,05m. Đo từ tâm trục bánh sau bên phải (sau khi lật ngửa) đến lề chuẩn là 4,90m.

- Vùng mảnh nhựa vỡ kích thước 1,40m x 0,60m (ký hiệu số 08) nằm phía trước đầu xe ô tô 86A-141.62. Đo từ tâm vùng mảnh vỡ đến lề chuẩn là 14,90m, đo từ tâm vùng mảnh vỡ đến tâm trục bánh trước bên phải của xe ô tô 86A-141.62 là 3,30m.

- Vùng mảnh vỡ kích thước 1,20m x 0,50m (ký hiệu số 09) nằm trên mặt đường phía dưới đuôi xe ô tô 86A-141.62, đo từ tâm vùng mảnh vỡ đến lề chuẩn là 10,40m, đo đến tâm trục bánh sau bên trái của xe ô tô 86A-141.62 là 1,80m.

- Đo từ tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô 66A-120.10 đến trụ điện số 473ĐL/35 là 5,50m.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện lập hồi 19 giờ 05 phút ngày 19/6/2021 xe ô tô biển số 66A-120.10 màu sơn trắng, nhãn hiệu Toyota, số loại Fotuner. Ghi nhận các dấu vết trên phương tiện như sau:

- Ốp nhựa bảo vệ đèn ba đèn sóc trước bên trái theo hướng người điều khiển phương tiện bị rơi khỏi xe.

- Mặt ngoài ba đèn sóc trước bên trái theo hướng người điều khiển phương tiện có vết trầy xước, kích thước 0,39m x 0,52m.

- Nhựa ốp kính chiếu hậu bên trái theo hướng người điều khiển phương tiện bị bung khỏi xe.

- Ba đèn sóc trước bên phải người điều khiển phương tiện bị móp méo, biến dạng, kích thước 0,80m x 0,70m.

- Lốp bánh xe trước bên phải theo hướng người điều khiển phương tiện bị bể xẹp.

- Bề mặt tai xe trước bên phải theo hướng người điều khiển phương tiện bị móp, kích thước 0,33m x 0,14m.

- Nhựa ốp kính chiếu hậu bên phải theo hướng người điều khiển phương tiện bị bung khỏi xe.

- Bề mặt cửa sau bên phải theo hướng người điều khiển phương tiện bị móp méo, kích thước 1,05m x 0,50m.

- Kính chắn gió trước bị bể, nứt, kích thước 0,47m x 0,04m.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện lập hồi 18 giờ 10 phút ngày 19/6/2021 Xe ô tô biển số 86A-141.62 màu sơn đen, nhãn hiệu Toyota, số loại Camry. Ghi nhận các dấu vết trên phương tiện như sau:

- Ba đèn sóc (càng trước) bị gãy bể bung chốt cố định.

- Đèn ba sóc trước bên phải theo hướng người điều khiển phương tiện bể rơi khỏi xe.

- Bình nhựa màu trắng chứa chất lỏng cạnh sau của ba đèn sóc trước bên phải theo hướng người điều khiển phương tiện bị nứt bể, kích thước 0,95m x 0,16m.

- Dè chắn bùn của bánh xe trước bên phải theo hướng người điều khiển phương tiện bị gãy, móp méo biến dạng.

- Lớp xe bánh trước bên phải theo hướng người điều khiển phương tiện bị bể xệp.

- Kính chiếu hậu bên phải người điều khiển phương tiện bị gãy bể.

- Kính chắn gió trước bị bể hoàn toàn, kích thước 1,48m x 0,93m.

- Nóc xe bị móp méo biến dạng, kích thước 1,13m x 0,95m.

- Cửa trước bên phải theo hướng người điều khiển phương tiện bị móp méo, trầy xước, kích thước 1,16m x 0,72m.

- Cửa sau bên phải theo hướng người điều khiển phương tiện bị móp méo, trầy xước, kích thước 0,90m x 0,53m.

- Đèn ba đèn sóc trước bên trái theo hướng người điều khiển phương tiện bị gãy, bung chốt cố định.

- ThAh kim loại cố định hệ thống phuộc trước trái và lóc máy theo hướng người điều khiển phương tiện bị móp méo biến dạng.

- Kính chiếu hậu bên trái theo hướng người điều khiển phương tiện bị gãy rơi khỏi xe.

- Cửa trước bên trái theo hướng người điều khiển phương tiện bị bể kính hoàn toàn, kích thước 0,80m x 0,41m, phần cửa kim loại phía dưới bị móp méo, kích thước 1,15m x 0,71m.

- Cửa sau bên trái theo hướng người điều khiển phương tiện bị móp méo, biến dạng, kích thước 1,10m x 0,73m, trên bề mặt của cửa bị trầy xước.

- Khung nhựa cố định dè chắn bùn bánh xe sau bên trái theo hướng người điều khiển phương tiện bị móp méo và trượt xước kích thước 0,75m x 0,06m.

- Gương hậu (kính phía sau xe) bị bể, kích thước 1,30m x 0,70m.

- Tấm hướng gió sau gãy rơi khỏi vị trí bA đầu.
- Mặt sau nắp khoAg hành lý bị móp méo, kích thước 1,20m x 0,24m.
- Nhựa ốp đèn chiếu hậu sau bên trái theo hướng người điều khiển phương tiện bị bể, kích thước 0,15m x 0,14m.
- Góc ba đờ sóc sau bên trái theo hướng người điều khiển phương tiện bị móp méo, nhựa bị nứt, kích thước 0,28m x 0,29m. Vị trí giữa ba đờ sóc sau có vết móp méo và trầy xước, kích thước 0,24m x 0,15m.

Tại bản kết luận giám định số 831/KLGD-PC09 ngày 09/7/2021 về dấu vết cơ học của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công An tỉnh Bình Thuận thể hiện:

- Tại thời điểm xảy ra va chạm: Xe ô tô con, biển kiểm soát 66A-120.10 lưu thông trên đường ĐT766, theo hướng Đức Tài đi hướng Võ Xu; xe ô tô con biển kiểm soát 86A-141.62 lưu thông cùng chiều phía trước.

- Tại thời điểm giám định, xác định: Xe ô tô con biển kiểm soát 66A-120.10 và xe ô tô con biển kiểm soát 86A-141.62 có va chạm với nhau.

- Vị trí va chạm giữa xe ô tô con biển kiểm soát 66A-120.10 và xe ô tô con biển kiểm soát 86A-141.62 nằm trên phần đường bên phải đường ĐT766, theo hướng Đức Tài đi hướng Võ Xu – Đức Linh – Bình Thuận.

- Dấu vết va chạm giữa xe Xe ô tô con biển kiểm soát 66A-120.10 và xe ô tô con biển kiểm soát 86A-141.62:

+ Dấu vết va chạm trên xe ô tô con biển kiểm soát 66A-120.10: Rơi khỏi vị trí bA đầu ốp nhựa bảo vệ đèn cản trước bên trái; trượt xước nhựa, mất chất màu trắng, bám dính chất màu đen mặt ngoài ốp nhựa xung quAh đèn cản trước, bên trái, có chiều từ trước ra sau, từ sau ra trước; trượt xước mất chất màu trắng, bám dính chất màu đen mặt ngoài ốp nhựa phía trên chắn bùn bánh xe trước bên phải, có chiều từ trước ra sau, từ sau ra trước phù hợp với dấu vết va chạm trên xe ô tô con, BKS 86A-141.62: Móp lún, trượt xước mất chất màu đen, bám dính chất màu trắng mặt ngoài, phía trên cửa sau và cửa trước bên phải, có chiều từ sau ra trước, từ trước ra sau;

+ Dấu vết va chạm trên xe ô tô con, BKS: 66A-120.10: Trượt xước mất cao su mặt ngoài lốp bánh xe trước bên trái, có chiều ngược chiều quay tiến của bánh xe phù hợp với dấu vết va chạm trên xe ô tô con, BKS 86A-141.62: Trượt xước, bám dính chất màu đen mặt ngoài, phía dưới cửa sau và cửa trước bên phải, có chiều từ trên xuống dưới, từ sau ra trước.

- Căn cứ hồ sơ vụ việc, xác định vết phAh ký hiệu số: (1) và (2) tại hiện trường tai nạn giao thông là do lốp bánh xe sau bên phải và bên trái của xe ô tô con BKS 66A-120.10 tạo nên, có chiều từ Đức Tài đi Võ Xu.

- Vùng mảnh vỡ ký hiệu số (8), (9) tại hiện trường tai nạn giao thông, là một phần cản trước và kính chắn gió phía sau của xe ô tô con BKS 86A-141.62 để lại trên hiện trường TNGT.

- Không đủ căn cứ T vận tốc của xe ô tô con BKS 66A-120.10 và xe ô tô con BKS 86A-141.62 tại thời điểm để lại vết phAh.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐG ngày 08/9/2021 của Hội đồng định giá Huyện Đức Linh về định giá tài sản: xác định giá trị thiệt hại của xe ô tô biển số 86A-141.62 là 121.347.000 đồng; giá trị thiệt hại của xe ô tô biển số 66A-120.10 là 55.317.000 đồng.

Tại bản kết luận số 970/KLGD-PC09 ngày 20/8/2021 về A toàn kỹ Thậ của Phòng Kỹ Thậ hình sự Công A tỉnh Bình Thuận xác định tại thời điểm giám định:

- Xe ô tô biển số 86A-141.62:

+ Hệ thống phAh: Được lắp đặt đúng vị trí, đúng kỹ Thậ, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ Thậ;

- Xe ô tô biển số 66A-120.10:

+ Hệ thống phAh: Được lắp đặt đúng vị trí, đúng kỹ Thậ, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ Thậ;

+ Hệ thống còi: Được lắp đặt đúng vị trí, đúng kỹ Thậ, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ Thậ;

+ Hệ thống đèn tín hiệu phía trước và phía sau, bên phải bên trái: Được lắp đặt đúng vị trí, đúng kỹ Thậ, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ Thậ.

Tại bản kết luận giám định số 853/KLGD-PC09 ngày 02/7/2021 và bản kết luận số 852 ngày 09/7/2021 của Phòng Kỹ Thậ hình sự Công A tỉnh Bình Thuận (trích xuất dữ liệu trong 03 camera hành trình Th giữ trên 02 phương tiện): xác định về hướng đi và quá trình rượt đuổi của 02 xe ô tô như đã nêu ở trên.

Tại bản kết luận giám định số 1141/KLGD-PC09 ngày 01/10/2021 của Phòng kỹ Thậ hình sự Công A tỉnh Bình Thuận xác định:

+ Chất màu đen được Th giữ tại vị trí bề mặt ba đồ xóc phía trước bên phải người điều khiển của xe ô tô biển số 66A-120.10 có thành phần hóa học giống với thành phần hóa học của mẫu sơn Th tại xe ô tô biển số 86A-141.62.

+ Chất màu đen được Th giữ tại vị trí bề mặt tại trước bên trái người điều khiển của xe ô tô biển số 66A-120.10 có thành phần hóa học khác với thành phần hóa học của mẫu sơn Th tại xe ô tô biển số 86A-141.62.

+ Chất màu đen được Th giữ tại vị trí bề mặt cửa sau bên phải người điều khiển của xe ô tô biển số 66A-120.10 có thành phần hóa học giống với thành phần hóa học của mẫu sơn Th tại xe ô tô biển số 86A-141.62.

+ Chất màu trắng được Th giữ tại vị trí bề mặt cửa sau bên trái người điều khiển của xe ô tô biển số 86A-141.62 có thành phần hóa học giống với thành phần hóa học của mẫu sơn Th tại xe ô tô biển số 66A-120.10.

Tình tiết giảm nhẹ: Lê Quốc T tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm b, s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Vật chứng còn Th giữ trong vụ án:

- Các mảnh nhựa, kính vỡ, các mảnh gạch vỡ, 01 viên gạch ống kích thước 18,5cm x 8cm x 8cm, trụ biển báo 207a không còn giá trị sử dụng cần tịch Th tiêu hủy.

- 01(một) thiết bị ghi hình (camera) hiệu WINTOSEE màu xám Th giữ tại vị trí kính chắn gió phía trước của xe ô tô biển số 66A-120.10, bên trong có 01 thẻ nhớ ghi hiệu Kingston 16Gb của Võ Thị Ngọc H, cần trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 (một) thiết bị ghi hình (Camera) hiệu EDISON màu xám Th giữ tại vị trí kính chắn gió phía trước của xe ô tô biển số 86A-141.62, bên trong có 01 thẻ nhớ ghi hiệu SADisk ultra 32Gb của Nguyễn Hoàng A, cần trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 (một) thiết bị ghi hình (camera) hiệu AUKEY màu đen Th giữ tại vị trí kính chắn gió phía sau của xe ô tô biển số 86A-141.62, bên trong có 01 thẻ nhớ ghi hiệu TOSHIBA Exceria 32Gb của Nguyễn Hoàng A, cần trả lại cho chủ sở hữu.

Tại cáo trạng số 07/CT-VKS-HS, ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Đức Linh truy tố bị cáo Lê Quốc T về các tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm a khoản 2 Điều 260 và khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Quốc T đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Đức Linh giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Lê Quốc T và đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260 và khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Lê Quốc T mức án từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và mức án từ 6 đến 9 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch Th tiêu hủy các mảnh nhựa, kính vỡ, các mảnh gạch vỡ, 01 viên gạch ống kích thước 18,5cm x 8cm x 8cm, trụ biển báo 207a.

Đề nghị:

- Trả lại 01(một) thiết bị ghi hình (camera) hiệu WINTOSEE màu xám Th giữ tại vị trí kính chắn gió phía trước của xe ô tô biển số 66A-120.10, bên trong có 01 thẻ nhớ ghi hiệu Kingston 16Gb cho bà Võ Thị Ngọc H.

- Trả lại 01 (một) thiết bị ghi hình (Camera) hiệu EDISON màu xám Th giữ tại vị trí kính chắn gió phía trước của xe ô tô biển số 86A-141.62, bên trong có 01 thẻ nhớ ghi hiệu SADisk ultra 32Gb cho ông Nguyễn Hoàng A.

- Trả lại 01 (một) thiết bị ghi hình (camera) hiệu AUKEY màu đen Th giữ tại vị trí kính chắn gió phía sau của xe ô tô biển số 86A-141.62, bên trong có 01 thẻ nhớ ghi hiệu TOSHIBA Exceria 32Gb cho ông Nguyễn Hoàng A.

- Giải quyết bồi thường thiệt hại theo thoả Thuận của các đương sự. Buộc bị cáo bồi thường cho Võ Thị Ngọc H số tiền 55.317.000 đồng.

Trong phần trAh luận, bị cáo không có ý kiến trAh luận về quA điểm luận tội cũng như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Đức Linh tại phiên tòa; bị hại Nguyễn Hoàng A thống nhất với tội dAh, mức hình phạt và mức bồi thường thiệt hại mà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Đức Linh đề nghị tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của Bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo được sớm trở về chăm lo cho con nhỏ và sớm hòa nhập hòa cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, trAh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Quốc T đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, lời khai của bị hại, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quA, những người làm chứng với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định dấu vết cơ học, các dữ liệu trích xuất từ thiết bị ghi hình đAg lưu giữ trong hồ sơ vụ án đã được trình chiếu tại phiên tòa và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy đủ cơ sở để kết luận:

Xuất phát từ mâu Thân trong quá trình tham gia giao thông đường bộ; vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 19/6/2021, tại khu vực thôn 10, xã Nam Chính, Huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận, Lê Quốc T đã điều khiển xe ô tô biển số 66A-120.10 và có hành vi dừng xe giữa đường ĐT 766 chặn trước đầu xe ô tô biển số 86A-141.62 do Nguyễn Hoàng A đAg điều khiển gây ách tắc giao thông; ngay sau đó Lê Quốc T có hành vi la hét, chửi bới, đánh Nguyễn Hoàng A, sử dụng gạch ném vào xe của Nguyễn Hoàng A. Nguyễn Hoàng A hoảng sợ điều khiển xe chạy đi thì Lê Quốc T tiếp tục điều khiển xe ô tô rượt đuổi theo xe ô tô của Nguyễn Hoàng A trên đường ĐT 766. Hành vi của Lê Quốc T gây cản trở giao thông trên tuyến đường ĐT 766, tại khu vực đông dân cư, gây tụ tập đông người, ảnh hưởng xấu đến A ninh, trật tự, A toàn xã hội, đủ dấu hiệu cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Lê Quốc T không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô biển số 66A-120.10 đi sát lề đường bên phải theo hướng đi của mình để vượt về phía bên phải của xe ô tô biển số 86A-141.62 do Nguyễn Hoàng A điều khiển cùng chiều phía trước. Trong quá trình vượt, xe ô tô biển số 66A-120.10 do T điều khiển va chạm vào hông bên phải xe ô tô biển số 86A-141.62 làm cho Nguyễn Hoàng A mất lái, lật ngửa xe vào lề đường bên phải. Hậu quả, cả hai xe ô tô biển số 86A-141.62, xe ô tô biển số 66A-120.10 bị hư hỏng nặng, Nguyễn Hoàng A bị đa chấn thương vùng đầu và tứ chi vết thương phần mềm vùng trán, vợ và con của Nguyễn Hoàng A bị thương nhẹ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 2074/2021/TgT ngày 23/8/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận: xác định tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Nguyễn Hoàng A (tài xế điều khiển xe ô tô biển số 86A-141.62) là 9%.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐG ngày 08/9/2021 của Hội đồng định giá Huyện Đức Linh về định giá tài sản: xác định giá trị thiệt hại của xe ô tô biển số 86A-141.62 là 121.347.000 đồng; giá trị thiệt hại của xe ô tô biển số 66A-120.10 là 55.317.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Hoàng A thừa nhận thương tích là do va chạm giao thông, không phải do bị cáo trực tiếp tác động gây nên; bị hại không yêu cầu truy cứu trách Nhiệm hình sự về hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo; đồng thời thống nhất tội danh mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo.

Hành vi của bị cáo T đã vi phạm quy định tại khoản 9 Điều 8 (Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định) và khoản 4 Điều 14 (Khi vượt, các xe phải vượt về bên trái...) của Luật giao thông đường bộ. Lỗi gây ra tai nạn giao thông Thộc về bị cáo T và cũng là nguyên nhân gián tiếp gây ra thiệt hại về sức khỏe và tài sản của Nguyễn Hoàng A. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Đức Linh truy tố Lê Quốc T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét T chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội; bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực trách Nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc điều khiển xe tham gia giao thông trong tình trạng không có giấy phép lái xe, cũng như hành vi đậu, dừng xe giữa đường đường lưu thông là không tôn trọng quy tắc tham gia giao thông, xâm phạm đến trật tự An toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại rất nghiêm trọng, gây mất An ninh, trật tự và An toàn xã hội; hành vi của bị cáo rất quyết liệt, thể hiện T chất con đồ hung hăng, xem thường pháp luật. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, biết tôn trọng các quy định khi tham gia giao thông, cũng như nếp sống văn hóa trong cộng đồng dân cư; đồng thời nhằm mục đích phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về T tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã tự nguyện

nộp tiền để bồi thường thiệt hại cho bị hại; tại phiên tòa bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; do đó, Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Việc bồi thường thiệt hại: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị hại Nguyễn Hoàng A yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền thiệt hại về tài sản là 300.620.000 đồng (theo báo giá của Gara Phú Cường), không yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tinh thần; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị hại đồng ý với kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Huyện Đức Linh, bị hại không đề nghị định giá lại và cũng không cung cấp được chứng cứ chứng minh phần thiệt hại vượt quá giá trị định giá (Bảng báo giá của Gara Phú Cường là bảng dự T chi phí sửa chữa, thực tế xe ô tô 86A-141.62 chưa được sửa chữa và chưa có hóa đơn hợp lệ); do đó, Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận mức thiệt hại đã được định giá. Đồng thời, ghi nhận ý kiến tự nguyện của bị cáo và chị Phương Thị Hoàng Th (vợ bị cáo) về việc đồng ý bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại nếu bị hại cung cấp đầy đủ hóa đơn, chứng từ liên quan đến việc sửa chữa xe ô tô 86A – 141.62. Trường hợp bị cáo và chị Phương Thị Hoàng Th không tự nguyện bồi thường theo thỏa Thuận tại phiên tòa thì bị hại có quyền yêu cầu giải quyết trong vụ án khác.

Nhận thấy, Bị cáo sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ (xe ô tô) làm phát sinh thiệt hại về sức khỏe, tài sản của bị hại cũng như của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan với lỗi vô ý; do đó, theo quy định tại Điều 601 của Bộ luật dân sự 2015, bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Quá trình điều tra, bị cáo (thông qua vợ là Phương Thị Hoàng Th) đã tự nguyện bồi thường cho nộp số tiền 121.347.000 đồng để bồi thường cho bị hại, tại phiên tòa chị Th không yêu cầu nhận lại số tiền này; do đó cần tiếp tục tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

Đối với thiệt hại của xe ô tô 66A – 120.10; tại phiên tòa những người liên quan là Trần Hữu T, Phạm Quốc H, Võ Thị Ngọc H vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử tách phần thiệt hại liên quan đến xe ô tô 66A – 120.10, để giải quyết trong vụ án dân sự khác khi có đơn yêu cầu của người bị thiệt hại.

[7] Về xử lý vật chứng:

+ 01 xe ô tô biển số 86A-141.62 của Nguyễn Hoàng A, 01 xe ô tô biển số 66A-120.10 của Võ Thị Ngọc H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Các mảnh nhựa, kính vỡ, các mảnh gạch vỡ, 01 viên gạch ống kích thước 18,5cm x 8cm x 8cm, trụ biển báo 207a không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy, nên tịch thu tiêu hủy.

- 01(một) thiết bị ghi hình (camera) hiệu WINTOSEE màu xám Th giữ tại vị trí kính chắn gió phía trước của xe ô tô biển số 66A-120.10, bên trong có 01

thẻ nhớ ghi hiệu Kingston 16Gb của Võ Thị Ngọc H, 01 (một) thiết bị ghi hình (Camera) hiệu EDISON màu xám Th giữ tại vị trí kính chắn gió phía trước của xe ô tô biển số 86A-141.62, bên trong có 01 thẻ nhớ ghi hiệu SADisk ultra 32Gb của Nguyễn Hoàng A, 01 (một) thiết bị ghi hình (camera) hiệu AUKEY màu đen Th giữ tại vị trí kính chắn gió phía sau của xe ô tô biển số 86A-141.62, bên trong có 01 thẻ nhớ ghi hiệu TOSHIBA Exceria 32Gb của Nguyễn Hoàng A là tài sản của bị hại và bà Võ Thị Ngọc H; đã được sao chép nội dung lưu trong 02 USB dữ liệu đAg lưu giữ cùng hồ sơ vụ án, do đó cần trả lại các thiết bị nêu trên cho chủ sở hữu.

[8] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với những nhận nêu trên nên được chấp nhận;

[9] Đối với hành vi của Trần Hữu T và Phạm Quốc H không có lỗi trong việc đề bị cáo sử dụng xe mô tô ô tô biển số 66A-120.10 gây tai nạn giao thông, do đó cơ quA cảnh sát điều tra không truy cứu trách Nệm hình sự đối với Trần Hữu T và Phạm Quốc H là đúng quy định của pháp luật;

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định và phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với phần nghĩa vụ bồi thường thiệt hại theo luật định.

[11] Về T hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quA điều tra Công A Huyện Đức Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Đức Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quA tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quA tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm a khoản 2 Điều 260, khoản 1 Điều 318; Điều 38, điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1/ Tuyên bố: Lê Quốc T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt Lê Quốc T mức án 03 (ba) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và mức án 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Tổng hợp hình phạt của hai tội danh buộc bị cáo Lê Quốc T phải chấp hành hình phạt chung là 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù T từ ngày bắt tạm giam (19/6/2021)

2/ Về biện pháp tư pháp:

2.1/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch Th tiêu hủy: Các mảnh nhựa, kính vỡ, các mảnh gạch vỡ, 01 viên gạch ống kích thước 18,5cm x 8cm x 8cm, trụ biển báo 207a.

- Trả lại 01(một) thiết bị ghi hình (camera) hiệu WINTOSEE màu xám Th giữ tại vị trí kính chắn gió phía trước của xe ô tô biển số 66A-120.10, bên trong có 01 thẻ nhớ ghi hiệu Kingston 16Gb cho bà Võ Thị Ngọc H.

- Trả lại 01 (một) thiết bị ghi hình (Camera) hiệu EDISON màu xám Th giữ tại vị trí kính chắn gió phía trước của xe ô tô biển số 86A-141.62, bên trong có 01 thẻ nhớ ghi hiệu SADisk ultra 32Gb cho ông Nguyễn Hoàng A.

- Trả lại 01 (một) thiết bị ghi hình (camera) hiệu AUKEY màu đen Th giữ tại vị trí kính chắn gió phía sau của xe ô tô biển số 86A-141.62, bên trong có 01 thẻ nhớ ghi hiệu TOSHIBA Exceria 32Gb cho ông Nguyễn Hoàng A.

(Tất cả vật chứng nêu trên đAg được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự Huyện Đức Linh theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 14/03/2022).

2.2/ Về trách Nệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 601 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điểm b khoản 1 Điều 13 của Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Buộc bị cáo Lê Quốc T bồi thường cho bị hại Nguyễn Hoàng A và Nguyễn Thị Thùy N số tiền 121.347.000 đồng.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 121.347.000đồng đang được tạm giữ tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Đức Linh theo giấy nộp tiền lập ngày 12/01/2022 tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Huyện Đức Linh, để đảm bảo thi hành án đối với số tiền mà bị cáo có trách Nệm bồi thường cho bị hại Nguyễn Hoàng A và Nguyễn Thị Thùy N.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3/ Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23, Điều 26, Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy bA Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lê Quốc T phải nộp số tiền 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và số tiền 6.067.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án phí nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Đức Linh.

4/ Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Báo cho bị cáo, bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quA có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quA vắng

mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết, để Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND Huyện Đức Linh;
- Công A Huyện Đức Linh;
- Chi cục THADS Huyện Đức Linh;
- Nhà tạm giữ CA Huyện Đức Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- UBND xã ĐH;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; THAHS; tập án văn./

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

MAI THUẬN